**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 26**

***Thực hiện từ ngày: 10/ 03 –14 / 03/ 2025***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** |  **Buổi sáng** |  **Buổi chiều** |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
| 1 | **HĐTN** | **SH dưới cờ** | **Đạo đức** | Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi …. |
| 2 | **Toán** | Viết số thành tổng các trăm, … | **L. T.Việt** | Luyện tập |
| 3 | **Tiếng Việt** | Những con sao biển | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Những con sao biển |  |  |
| **3** | 1 | **HĐTN** | Cô Bùi Hằng dạy | **Toán**  | So sánh các số có ba chữ số |
| 2 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm | **Tiếng Việt** | Chữ hoa Y |
| 3 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Bảo vệ môi trường |
| 4 | **GDTC** | Thầy Quý dạy |  |  |
|  **4** | 1 | **Toán** | So sánh các số có ba chữ số |  |  |
| 2 | **HĐTV** | Đọc to nghe chung |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Tạm biệt cánh cam |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
|  **5** | 1 | **TNXH** | Tìm hiểu cơ quan hô hấp | **Tiếng Việt** | N-v: Tạm biệt cánh cam |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **Tiếng Việt** | MRVTvề các loài vật nhỏ bé; Dấu chấm, dấu chấm hỏi |
| 3 | **Tiếng Việt** | Tạm biệt cánh cam | **Luyện viết** | Cỏ non cười rồi |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận dạy |  |  |
|  **6** | 1 | **Toán** | Luyện tập | **TNXH** | Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn văn kể về việc làm bảo vệ môi trường  | **GDTC** | Cô Hằng dạy |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn văn kể về việc làm bảo vệ môi trường  | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**KÉ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 26**

***Thứ Hai, ngày 10 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**Viết các số thành tổng trăm, chục, đơn vị**

**1.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực gia tiếp toán học

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**GV dẫn dắt vào bài**2. Khám phá:**Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện- YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó- GV nêu Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, + Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.- Nhận xét - GV cho HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Thực hành vận dụng**- GV YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 2 -3 HS đọc.- HS thực hiện lần lượt các YC.a. 471: bốn trăm bảy mươi mốtb. 259: hai trăm năm mươi chínc. 505: năm trăm linh nămd. 890: tám trăm chín mươi- HS đọc.- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng- Đại diện các tổ lên chơi- - HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị- 117 = 100 + 10 + 7. Như vậy sau khi Rô - bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài- HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Những con sao biển**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng lời người kể chuyện, lời của các nhân vật trong văn bẳn với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Cậu bé đang nhặt những con sao biển và ném chúng trở lại đại dương trong khi có người nói cậu làm vậy là vô ích.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

- Có tình cảm yêu quý biển, biết làm những việc làm vừa sức để bảo vệ biển; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của người kể chuyện và các nhân vật. - HDHS luyện đọc- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *liên tục, chiều xuống, thủy triều, dạt.*- Luyện đọc câu dài: *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.12.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS. **3. Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý lời thoại của nhân vật.- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.*Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62.- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62- HDHS đóng vai, đọc lời các nhân vật trong bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nêu nội dung, nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp câu,đoạn, bài+ Đoạn 1: Từ đầu đến trở về với đại dương+Đoạn 2: Tiếp cho đến *tất cả chúng không*+ Đoạn 3: Còn lại.- HS thực hiện theo nhóm ba.- HS lần lượt đọc.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:- HS lắng nghe, đọc thầm.- 2-3 HS chia sẻ đáp án, đọc lại những những từ chỉ hoạt động: cúi xuống, dạo bộ, thả, nhặt, tiến lại.- HS làm việc cá nhân, trao đổi theo nhóm, thống nhất phương án.- 1-2 HS đọc.- 4-5 nhóm lên bảng đọc. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BUỔI CHIỀU:**

**ĐẠO ĐỨC**

**Tìm hiểu quy định nơi công cộng (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

- Vận dụng nội dung bài học vào cuộc sống để thể hiện tốt các nội quy nơi công cộng

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, rèn luyện các chuẩn hành vi pháp luật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**- Nêu những quy định nơi công cộng mà em biết ?- Nhận xét, tuyên dương HS.**2. Dạy bài mới:****2.1. Giới thiệu bài:****2.2. Luyện tập:**- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.64-65, nêu quy định cần tuân thủ khi đến địa điểm đó.- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.- GV chốt câu trả lời.- Nhận xét, tuyên dương.**2.3. Vận dụng:**.-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi chia sẻ với bạn những quy định nơi gia đình em đang sống.-Đại diện HS lên chia sẻ trước lớp -GV nhận xét,tuyên dương các nhóm-GV chiếu thông điệp lên bảng +gọi 2-3 HS đọc lại thông điệp-Cả lớp độc đồng thanh | **-** 2-3 HS nêu.- HS quan sát tranh.- 6 HS chia sẻ.+ Tranh 1: Chùa; Khi đến chùa không gây ồn ào ,không chen lấn xô đẩy,cần ăn mặc lịch sự.+ Tranh 2: Siêu thị; Khi đi siêu thị cần xếp hàng đúng quy định,không chen lấn xô đẩy.+ Tranh 3: Thư viện ;Khi đến thư viện cần xếp hàng theo quy định ,không mất trật tự ,sắp xếp sách ,truyện đúng nơi quy định.+ Tranh 4: Rạp hát ;Khi đến rạp hát cần xép hàng theo quy định, không ồn ào ,không chen lấn xô đẩy.+Tranh 5:Nhà văn hóa ; Khi đến nhà văn hóa chúng ta cần giữ gìn vệ sinh chung+Tranh 6:Bãi biễn ; Khi đi biển cần giữ gìn vệ sinh chung,cần mặc áo phao khi đi bơi và đi cùng người lớn-HS thảo luận- HS chia sẻ.-2-3 HS đọc-Lớp đọc đồng thanh |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc: Những con sao biển**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng lời người kể chuyện, lời của các nhân vật trong văn bản với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Cậu bé đang nhặt những con sao biển và ném chúng trở lại đại dương trong khi có người nói cậu làm vậy là vô ích.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

- Có tình cảm yêu quý biển, biết làm những việc làm vừa sức để bảo vệ biển; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động.****2. Luyện đọc****\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý lời thoại của nhân vật.- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62.- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62**-** HDHS tìm câu văn cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích.- HDHS đóng vai, đọc lời các nhân vật trong bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Hoạt động tiếp nối:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe, đọc thầm.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ đáp án, đọc lại những những từ chỉ hoạt động: cúi xuống, dạo bộ, thả, nhặt, tiến lại.- HS làm việc cá nhân, trao đổi theo nhóm, thống nhất phương án.- 1-2 HS đọc.- 4-5 nhóm lên bảng đọc. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.

- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS quan sát tranh sgk/tr.51- GV hướng dẫn mẫu: Số cần tìm ở chiếc vợt được cấu tạo từ các thành phần ghi ở các hũ mật. HS dựa vào cấu tạo số để viết đúng số theo yêu cầu.- GV YCHS lên bảng viết số tương ứng với cấu tạo số đã cho.- Làm thế nào em viết được số?+ Số 752 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?- GV YCHS thực hiện tương tự với các phần c, d- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn mẫu: Mỗi con ong được nối với tổ ghi cách đọc số ở bóng nói của con ong đó. HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.- GV YCHS nối số tương ứng với cách đọc đã cho.- Làm thế nào em tìm ra được số?- GV hướng dẫn tương tự với các phần còn lại.- YCHS nêu cấu tạo của các số.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- GV HDHS quan sát sgk/tr.52- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS đọc các số lần lượt trên thanh gỗ.- GV HD: dựa vào cách đọc mỗi số trên thanh gỗ, liên  hệ với cách đọc được ghi trên thùng sơn tương ứng để xác định màu sơn của mỗi thanh gỗ.- YCHS thực hiện tô màu từng thanh gỗ bằng bút chì màu theo đúng màu sơn.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Cho HS đổi chéo vở nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài+ Số liền trước là số như thế nào?+ Số liền sau là số như thế nào?- YCHS làm bài cá nhân vào vở.- Gọi HS chữa bài+ Số 1000 có mấy chữ số?+ So sánh số 1000 và số 999?- GV nhận xét, tuyên dương HS**3.Vận dụng:**- Lấy ví dụ 1 số có ba chữ số. Nêu cấu tạo của số đó. Nêu số liền trước, liền sau của số đó?- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát- HS lắng nghe- HS lên bảng viết: 752- HS trả lời- HS nêu- HS thực hiện lần lượt các YC.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát sgk/tr.52- HS thực hiện- HS nêu- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- HS nêu.- HS quan sát- HS nêu- HS đọc- HS nghe- HS thực hiện làm bài cá nhân- Đổi chéo vở kiểm tra nhận xét.- 2-3 HS đọc yêu cầu- HS nêu- HS làm vở- HS nối tiếp nêu- HS trả lời- HS nêu- HS chia sẻ.  |

 **III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY :**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**………………………………………………………………………………………**

***Thứ Ba, ngày 11 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**So sánh các số có ba chữ số (T1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS nắm được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài,Bộ đồ dùng Toán. SGK,Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Khám phá:**- GV yc HS nhắc lại cách so sánh các số có hai chữ số? Muốn so sánh các số có ba chữ số ta làm thế nào?- Gv kết luận: Muốn so sánh các số có 3 chữ số, ta làm như sau:**3. Luyện tập:***Bài 1:*  Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng*Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy*Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.? Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?- GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên**3. Vận dụng:**? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số- Nhận xét giờ học | - HS lần lượt thực hiện các yêu cầu.HS viết các số có ba chữ số tương ứng với mỗi nhóm hình và so sánh các số có ba chữ số bằng cách đếm ô vuông- HS trả lời - nhận xét, bổ sung+ Đầu tiên, ta so sánh số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.+ Nếu cùng số trăm thì mới xét số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.+ Nếu cùng số trăm và số chục: Nếu số nào có hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.- HS lắng ngheHS lần lượt cầm những chiếc ô tô xếp vào các ngôi nhà tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng- 2, 3 HS đọc.- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.- HS lắng nghe.- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.- HS nêu- HS đọc.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả- HS lắng nghe- Hs lập các số |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Chữ hoa Y**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa Y cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dung: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi ; Mẫu chữ hoa Y.Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:***\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.*- GV tổ chức cho HS nêu:+ Độ cao, độ rộng chữ hoa Y.+ Chữ hoa Y gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Y.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.*\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.*- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:**3. Thực hành luyện viết.****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Y và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe, nhắc lại+ Viết chữ hoa Y đầu câu, nét nối giữa chữ Y với chữ ê.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.- HS thực hiện vào vở tập viết- HS đổi vở nhận xét bài bạn- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Bảo vệ môi trường**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường.

- Biết rao đổi với bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường; những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em dã làm đểngiữ môi trường sạch đẹp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

Tích hợp GDĐP chủ đề 8 HĐ1: Nhận diện hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở Hà Tĩnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:** *Nói tên các việc trong tranh. Cho biết những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào.*- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm về các việc làm được thể hiện trong mỗi tranh.- Hướng dẫn HS trao đổi về ảnh hưởng của các việc làm trong tranh đối với môi trường xung quanh.- GV gợi ý để hs phân biệt được những việc làm đẹp; những việc làm chưa đẹp trong mỗi bức tranh.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**3.Thực hành***Em đã làm gì để góp phần giữ gìn môi trường sạch đẹp?*- YC mỗi HS nói về việc mình đã làm để góp phần giữ gìn môi trường xung quanh sạch đẹp.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.**4.** **Vận dụng**- Nói với người thân những việc làm để bảo vệ môi trường mà em và các bạn đã trao đổi trước lớp.- GV hướng dẫn cách thực hiện: Về nhà nói với người thân về việc làm của mình. Đề nghị người thân nói cho mình biết them về những việ làm để bảo vệ môi trường.- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-**  HS chia sẻ. Tích hợp GDĐP chủ đề 8 HĐ1: Nhận diện hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở Hà Tĩnh- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.+ Tranh1: Người đàn ông đang vớt rác trên mặt hồ.+Tranh 2: Hai bạn nhỏ đang phá tổ chim+Tranh3: Xe rác đổ rác xuống sông ngòi+ Tranh 4: Các bạn nhỏ đang thu nhặt rác trên bãi biển.- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS thảo luận nhóm, mỗi nhóm tổng hợp những việc mà các bạn đã làm được- Đại diện nhóm trình bày trước lớp.- HS thực hiện. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...................................................................................................................................

**---------------------------------------------------------------------------------------------------**

***Thứ Tư, ngày 12 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**So sánh các số có ba chữ số (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài,Bộ đồ dùng Toán.

- HS: SGK,Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**GV dẫn dắt học sinh làm bài**2. Luyện tập:***Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.-*Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm vào vở, trao đổi chéo vở kiêm tra bài cho nhau- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.? Để nối đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?**3. Thực hành vận dụng**Bài 4:Gọi HS đọc YC bài.- GV hướng dẫn HS làm + Đầu tiên hãy sắp xếp các số ghi trên cửa theo thứ tự từ bé đến lớn+ Dựa vào gơi ý đã cho để xác định các bạn chọn cửa nào?- Nhận xét, nêu đáp án đúng: **4. Củng cố, dặn dò:**? Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì?- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- HS thực hiện lần lượt các YC.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả: chú mèo A đeo số bé nhất, chú mèo D đeo số lớn nhất - HS đọc.- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- HSTL (so sánh rồi sắp xếp các số)- HS làm bài cá nhân.- HS chữa bài, nhận xét bài bạnNam chọn đến sao Mộc, Việt chọn đến Sao Hải Vương, Mai chọn đến Sao Thổ |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

..................................................................................................................................

.....................................

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Đọc to nghe chung**

**Tên chuyện: Sự tích Hồ Gươm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 1. Giới thiệu- Ổn định chỗ ngồi Giới thiệu với học sinh về hoạt động 2. Trước khi đọcCho học sinh xem trang bìa sách- Các em thấy gì ở bức tranh này? - Nhân vật trong bức tranh này đang làm gì?- Các em đã thấy Ông Vua đang làm gì?-Theo các em, điều gì đã xảy ra trong câu chuyện?- Theo các em, chuyện gì sẩy ra?- Đây là cuốn chuyện Sự tích Hồ Gươm nhà xuất bản Mỹ Thuật.- Giới thiệu từ: Xâm lược, căm hờn,…3. Trong khi đọc.- Đọc chuyệnDừng lại ở trang 2 đặt câu hỏi: Theo các em việc gi say ra ở Lam Sơn Thanh Hóa?- Dừng lại ở trang 5 hỏi: Tràng trai đánh cá vớt được cái gì?- Cuối cùng câu chuyện kết thúc ra sao?4. Sau khi đọc.- Câu truyện nói lên điều gì?- Câu chuyện đã khuyên chúng ta điều gì?- Chúng ta có nên học tập Ông Lê Lợi không?5. Hoạt động mở rộnga. Trước hoạt động- Hôm nay chúng ta sẽ sắm vai- Chia nhóm học sinh.- HD phân nhiệm vụ trong nhómb.Trong hoạt độngDi chuyển quan sát hỗ trợ học sinh. c. Sau hoạt độngHướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự - Mời hs lên trình bàyKhen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.6. Kết thúc tiết đọc | - Các em nhắc các nội quy thư viện- Quan sát.- Ông Vua.- Đang trên du thùy đi giạo.- Ông Vua đang ngắm cảnh Hồ Gươm.- HS trả lời.- HS trả lời.- Học sinh theo dõi.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.- Tấm lòng yêu nước của Lê Lợi.- Có học tập tinh thần yêu nước.- Hs trả lời.- Lắng nghe.- Tạo nhóm.- Phân nhiệm vụ- Học sinh đóng vai-Thực hiện- Các nhóm đóng vai. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................

**------------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Tạm biệt cánh cam (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

**-** Đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản, không có lời nhân vật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển vốn từ về các loài vật nhỏ bé; biết nói lời động viên an ủi.

- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong bức tranh? Tìm xem cánh cam đang ở đâu? Đoán xem chuyện gì đã xảy ra với cánh cam?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:***\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.*- GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm, lưu luyến, tình cảm.- HDHS luyện đọc câu, đoạn, bài- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: tập tễnh, óng ánh, khệ lệ.- Luyện đọc câu dài: *-* Luyện đọc tiếp nối theo đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nêu nội dung, nhận xét giờ học. | **-** 3 HS đọc nối tiếp.- HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp câu, đoạn, bài.Đoạn 1: Từ đầu đến của Bống.Đoạn 2: Tiếp theo đến xanh non.Đoạn 3: Phần còn lại.- HS luyện đọc theo nhóm ba.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**-----------------------------------------------------------------------------------------------**

***Thứ Năm, ngày 13 tháng 03 năm 2025***

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**Bài 23: Tìm hiểu cơ quan hô hấp ( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Chỉ và nói được tên các bộ phận cơ quan hô hấp trên sơ đồ, trên hình vẽ.

- Nhận biết được chức năng của cơ quan hô hấp ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hít vào thở ra.

- Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan hô hấp không hoạt động.

- Nêu được sự cần thiết của cơ quan hô hấp, không có cơ quan hô hấp không có sự sống.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết dùng các cơ quan hô hấp để thực hiện một số động tác hô hấp.

- Tuyên truyền, chia sẻ những kiến thức học được với những người xung quanh.

GDKNS cho hs thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách và tránh xa nơi có khói bụi để bảo vệ cơ quan hô hấp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định** |  |
| **2. Bài mới:****2.1. Khởi động**- GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục” - GV ghi tên bài lên bảng | - HS hát và thực hiện động tác. - 2 HS đọc- HS ghi tên bài vào vở |
| **2.2. Khám phá****Hoạt động 1: Cấu tạo của cơ quan hô hấp****TC cho HS TL nhóm 4**- YC học sinh quan sát hình SGK - Nêu tên các bộ phận của cơ quan hô hấp.- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. | - HSTL- HS TBKQTL các bộ phận của cơ quan hô hấp: mũi, khí quản, phế quản, hai lá phổi.- HSNX, bổ sung |
| **Hoạt động 2: Thực hành**- TC cho HS TL nhóm đôi.- YC học sinh thực hành hít thở sâu: Đặt tay lên ngực thực hành hít thở sâu. Khi hít vào thở ra kích thước lồng ngực thay đổi như thế nào?- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. | - HS thực hành nhóm đôi và trả lờiHít vào lồng ngực phồng lên to hơn, thở ra lồng ngực xẹp xuống nhỏ hơn- HSNX, bổ sung |
| **Hoạt động 3: Chức năng của cơ quan hô hấp*** TC cho HS TL nhóm 6.

Quan sát hình 3a, 3b và trả lời câu hỏi:+ Tại sao lồng ngực to ra khi hít vào và nhỏ đi khi thở ra?+ Chỉ đường đi của không khí khi hít vào, thở ra. + Chức năng của cơ quan hô hấp là gì?- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.YC HS đọc phần ghi nhớ trong SGK  | - HS TL nhóm 6 và trả lời- HSTB kết quả TL- HSNX, bổ sung |
| **Vận dụng**GDKNS cho hs thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách và tránh xa nơi có khói bụi để bảo vệ cơ quan hô hấp.- Nhận xét giờ học. | HD |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nắm được cách đọc, viết các số có ba chữ số

- HS nắm được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động :****2. Luyện tập:***Bài 1:*  Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài- Nhận xét, tuyên dương- YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số*Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS. Có thể yêu cầu HS chữa câu sai thành câu đúng*Bài 3* Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk? Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào?Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào?*Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS tô màu vào phiếu học tập sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán- Gv yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những quả táo đó?- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3. Vận dụng**Bài 5: Gọi HS đọc YC bài.- Gọi HS đọc nối tiếp kết quả. YC HS giải thích cách làm ở từng ý- Nhận xét, nêu đáp án đúng? Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - HS đọc.- HS làm bài- Nhận xét- HS nêu- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.- HS nêuHS lên chia sẻchốt lại đáp án đúng.a. 679 b. 1000 c. 600 d.799- Hs trả lời- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trình bày kết quả- HS làm bài cá nhân- HS chữa bài, nhận xét?- HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tạm biệt cánh cam ( T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Cần có ý thức bảo vệ và tôn trọng sừ sống của các loài vật trong thế giới tự nhiên.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển vốn từ về các loài vật nhỏ bé; biết nói lời động viên an ủi.

- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ 1: Khởi động:***\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.65- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.34.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Luyện đọc lại.**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc chậm. tình cảm, lưu luyến.- Nhận xét, khen ngợi.*Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr34.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65.- HDHS nói lời động viên an ủi cánh cam khi bị thương.- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr34.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nêu nội dung, nhận xét giờ học. | **-** C1: Đặt cánh cam vào một lọ nhỏ đựng đầy cỏ.C2: Cho cánh cam uống nước và ăn cỏ xanh non.C3: Vì Bống thương cánh cam không có bạn bè và gia đình.- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.- HS đọc.- HS nêu nối tiếp. - HS đọc.- HS nêu.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Nghe-Viết: Tạm biệt cánh cam**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- gv dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá***\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.*- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3.Luyện tập :**- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV- GV chữa bài, nhận xét.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...........................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện tập:Từ ngữ chỉ đặc điểm, câu nêu đặc điểm. Dấu chấm, dấu chấm than**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tìm từ ngữ chỉ loài vật. Luyện tập sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.Rèn kĩ năng nói, viết câu hỏi – đáp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**Gv dẫn dắt vào bài**2. Khám phá***\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ loài vật trong đoạn thơ.**Bài 1:* GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Tên các con vật có trong tranh.+ Các từ ngữ chỉ loài vật có trong đoạn thơ.- YC HS làm bài vào VBT/ tr.35.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.*\* Hoạt động 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu.**Bài 2:* Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Gọi HS đọc các từ ngữ ở cột A, cột B.- GV tổ chức cho hs ghép các từ ngữ tạo thành câu.- YC làm vào VBT tr.36.- Nhận xét, khen ngợi HS.**3. Thực hành***\* Hoạt động 3: Hỏi- đáp theo mẫu, viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn.**Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài 3.- HDHS hỏi – đáp theo mẫu.- YC làm bài vào VBT tr.36.- Nhận xét, tuyên dương HS.**4. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.- 3-4 HS nêu.+ Các từ ngữ chỉ loài vật: dế , sên, đom đóm.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS đọc.- HS chia sẻ câu trả lời.+ Ve sầu báo mùa hè tới.+ Ong làm ra mật ngọt.+ Chim sâu bắt sâu cho lá.- HS làm bài.- HS đọc.- HS hỏi- đáp theo cặp.- Viết bài vào vở.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi bài “ Tạm biệt cánh cam”.

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**- GV đọc bài cho học sinh viết.**\* Hướng dẫn viết từ khó:**- Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết**\*Hướng dẫn viết bài:**- Đọc bài viết.- GV đọc lại bàiChấm, chữa bài\* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.- HS nêu và viết bảng con.- HS viết bài- Soát lỗi  |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------------------------------------------------------*****Thứ Sáu, ngày 14 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số; viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Gv dẫn dắt vào bài.**2. Luyện tập:***Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài vở ô li, 1 vài HS lên bảng chữa bài- Nhận xét, tuyên dương*Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li. GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét.GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số chục của số thứ nhất phải bé hơn số chục của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào?- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng- Mở rộng: Gv có thể thay dấu < trong bài thành dấu > hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp*Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi trong SGK- Gọi các cặp lên trả lời- GV nhận xét và kết luận:**3. Thực hành, vận dụng**Bài 5:Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Gọi HS lên bảng chữa bài? Để tìm được nhà Mai em làm như thế nào?- Nhận xét, nêu đáp án đúng**3. Vận dụng:**? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - 2, 3 HS đọc.- HS làm bài, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS làm bài, chữa bài, nhận xét bài bạn trên bảng- 1-2 HS trả lời.- Đó chính là cấu tạo của số bên dưới đĩa- 1, 2 HS trả lời.- HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài- HS nêu 2 -3 HS đọc.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả+ Số bé nhất có ba chữ số là số 100+ Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 987+ Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 102- 2 -3 HS đọc.- HS hoàn thành bài. - So sánh các số ở ngã rẽ và đi theo đường có ghi số lớn hơn- HS nêu |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết đoạn văn kể về việc làm để bảo vệ môi trường. Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được đoạn văn 4-5 câu kể về một việc đã làm để bảo vệ môi trường.

- Tìm đọc được một bài thơ, câu chuyện hoặc VB thông tin về chủ đề bv động vật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về việc làm.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

Tích hợp GDĐP chủ đề 2 HĐ3: Bảo vệ môi trường nơi công cộng vào bài văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động:**- gv dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá***\* Hoạt động 1: Qs tranh và nói về việc làm của từng người trong tranh.**Bài 1:*GV gọi HS đọc YC bài- YC HS quan sát tranh, hỏi:+ Mọi người trong tranh đang làm gì?+ Theo em, việc nào nên làm, việc nào không nên làm? Vì Sao?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV gọi HS nói về việc làm của từng người trong mỗi tranh.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Thực hành***\* Hoạt động 2: Viết câu văn**Bài 2:*GV gọi HS đọc YC bài.- GV gợi ý HS thảo luận về các việc làm để bảo vệ môi trường.- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào VBT tr.36.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**4. Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo nói về việc bảo vệ động vật.- HDHS viết vào phiếu đọc sách trong VBT.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**5. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS đọc. - HS trả lời:+ Tranh 1: Hai bạn nhỏ đang hái hoa, bẻ cành cây.+ Tranh 2: Bạn nhỏ đang giúp bố trồng cây.- HS thực hiện nói theo cặp.- 2-3 cặp thực hiện hỏi – đáp theo gợi ý.- 1-2 HS đọc.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.Tích hợp GDĐP chủ đề 2 HĐ3: Bảo vệ môi trường nơi công cộng vào bài văn.- 1-2 HS đọc.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS chia sẻ trước lớp.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt cuối tuần**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS biết tạo động lực chonhững người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 26:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 26.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: ………………………………………………………………………………………………………………………………………\* Tồn tại…………………………………………………………………………………………………………………………………………**b. Phương hướng tuần 27:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*- Lựa chọn những hoạt động có thể làm ngay trên lớp như quyên góp đồ, sách, viết thư hoặc bưu thiếp chia sẻ.- GV nhận xét và khen ngợi*b. Hoạt động nhóm:* - Quên góp sách cũ vào tủ sách dùng chung của thư viện để dành cho những học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.- HD HS lên kế hoạch cụ thể - GV khen ngợi, đánh giá.- GV kết luận.**3. Cam kết hành động.**- Về nhà HS tiếp tục thực hiện những việc làm phù hợp để chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn. HS có thể nhờ bố mẹ đặt những chiếc hộp các-tông hoặc giỏ to để hằng ngày, hằng tuần quyên góp quần áo, sách vở, đồ chơi,… khi cần sử dụng ngay. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 27.* HS làm việc theo nhóm và chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện được kế hoạch.
* Lên kế hoạch cụ thể về:

+ Nhiệm vụ cho từng nhóm, tổ 2 bộ sách.* HS lắng nghe để thực hiện.
 |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.....................................................................................................................................